

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo
năm 2023 trên địa bàn huyện Vạn Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 và mẫu biểu báo cáo;

Căn cứ Kế hoạch số 8273/KH-UBND ngày 16/8/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình năm 2023 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 390/TTr-LĐTBXH ngày 29/11/2023,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023 trên địa bàn huyện Vạn Ninh, cụ thể như sau:

* Tổng số hộ dân trên địa bàn huyện: 40.870 hộ, 156.946 khẩu.

1. Tổng số hộ nghèo: 373 hộ, 973 khẩu, tỷ lệ: 0,91 %.

2. Tổng số hộ cận nghèo: 1.548 hộ, 5.641 khẩu, tỷ lệ 3,79 %.

3. Số hộ thoát nghèo: 211 hộ, 601 khẩu (Trong đó: 123 hộ/454 khẩu nghèo trở thành hộ cận nghèo; 72 hộ/131 khẩu vượt chuẩn cận nghèo; 16 hộ/16 khẩu đã chết và xóa tên).

4. Số hộ thoát cận nghèo: 780 hộ, 2.572 khẩu (Trong đó: 02 hộ/08 khẩu cận nghèo trở thành hộ nghèo; 774 hộ/2.560 khẩu vượt chuẩn cận nghèo; 04 hộ/04 khẩu đã chết và xóa tên).

Điều 2. Số hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo được phê duyệt tại Quyết định này là cơ sở đánh giá kết quả thực hiện chính sách giảm nghèo bền vững năm 2023. Đồng thời là cơ sở để thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội và các chính sách kinh tế, xã hội khác trong năm 2024.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện; Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND tỉnh (B/cáo);
- Sở LĐTBXH tỉnh (B/cáo);
- TT.Huyện ủy, HĐND huyện;
- CT và các PCT UBND huyện;
- Bảo hiểm xã hội huyện;
- Phòng GDNHCSXH huyện;
- Lưu: VT, VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Ngọc Khiêm